HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 41/2026/NQ-HĐND	*Tây Ninh, ngày 17 tháng 6 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT
Quy định về chế độ hỗ trợ đối với người làm công tác về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 179/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định về mức hỗ trợ đối với người làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng;

Căn cứ Thông tư số 09/2023/TT-BTTTT ngày 28 tháng 7 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn về vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành Thông tin và Truyền thông trong cơ quan, tổ chức thuộc ngành, lĩnh vực Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Thông tư số 23/2025/TT-BKHCN ngày 20 tháng 10 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn xác định vị trí việc làm chuyên trách về chuyển đổi số được hưởng mức hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 179/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Xét Tờ trình số 2702/TTr-UBND ngày 14 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định về chế độ hỗ trợ đối với người làm công tác về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; Báo cáo thẩm tra số 689/BC-HĐND ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định về chế độ hỗ trợ đối với người làm công tác về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết Quy định về chế độ hỗ trợ đối với người làm công tác về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng tại các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh; Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh; cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; các Sở, ban ngành tỉnh và tương đương; Đảng ủy các xã, phường; Ủy ban nhân dân các xã, phường nhưng không thuộc đối tượng hưởng chế độ theo quy định tại Nghị định số

179/2025/NĐ-CP, Thông tư số 09/2023/TT-BTTTT, Thông tư số 23/2025/TT-BKHCN; cán bộ chiến sĩ thuộc Công an tỉnh thực hiện nhiệm vụ thường trực giúp việc cho Ban Chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Công chức đảm nhiệm vị trí việc làm chuyên trách về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng theo quy định tại Nghị định số 179/2025/NĐ-CP, Thông tư số 09/2023/TT-BTTTT và Thông tư số 23/2025/TT-BKHCN nhưng chưa có trình độ chuyên môn về công nghệ thông tin hoặc các ngành đào tạo phù hợp.

2. Người được cấp có thẩm quyền phân công (làm công việc ở vị trí việc làm của công chức) đảm nhiệm vị trí việc làm chuyên trách về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng theo quy định tại Nghị định số 179/2025/NĐ-CP, Thông tư số 09/2023/TT-BTTTT và Thông tư số 23/2025/TT-BKHCN; cán bộ chiến sĩ thuộc Công an tỉnh thực hiện nhiệm vụ thường trực giúp việc cho Ban Chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06.

3. Người có trình độ chuyên môn được hợp đồng theo quy định đảm nhiệm vị trí việc làm chuyên trách chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng theo quy định tại Nghị định số 179/2025/NĐ-CP, Thông tư số 09/2023/TT-BTTTT và Thông tư số 23/2025/TT-BKHCN.

4. Công chức được phân công kiêm nhiệm vị trí việc làm về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng theo quy định tại Nghị định số 179/2025/NĐ-CP, Thông tư số 09/2023/TT-BTTTT và Thông tư số 23/2025/TT-BKHCN.

Điều 3. Mức hỗ trợ

1. Đối tượng quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 2 Nghị quyết này được hưởng mức hỗ trợ 5.000.000 đồng/tháng.

2. Đối tượng quy định tại khoản 4 Điều 2 Nghị quyết này được hưởng mức hỗ trợ 2.500.000 đồng/tháng.

3. Mức hỗ trợ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này được trả cùng kỳ lương hằng tháng và không dùng để tính đóng, hưởng bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế.

Điều 4. Thời gian không được tính hưởng mức hỗ trợ

Thực hiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 179/2025/NĐ-CP.

Điều 5. Kinh phí thực hiện

Nguồn ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành quy định tại Luật Ngân sách nhà nước và nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh tham gia tuyên truyền, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2026 đến hết ngày 30/6/2027.

2. Trường hợp người đủ điều kiện hưởng chế độ hỗ trợ tại Nghị quyết này nhưng đồng thời đủ điều kiện hưởng chế độ hỗ trợ liên quan đến công tác chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng quy định tại văn bản khác thì được hưởng chế độ có mức hỗ trợ cao nhất.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh khóa XI, kỳ họp thứ 3 (kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2026.

Nơi nhận:
- UBTV Quốc hội, Chính phủ (b/c);
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban công tác Đại biểu - Quốc hội;
- Các Bộ: Nội vụ; KHCN; Tư pháp;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- TT.TU; TT.HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh; UBMTTQVN tỉnh;
- Thủ trưởng sở, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các xã, phường;
- VP. Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh; VP. UBND tỉnh;
- Trang thông tin điện tử HĐND tỉnh;
- TT. Công báo - Tin học (Văn phòng UBND tỉnh);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Nguyễn Mạnh Hùng